

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 24/11/2019)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		24/11		25/11				26/11		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	10	9	2	-52	-4	39	19	-124	-32
	Cửa Ông	6	23	-14	-37	-6	59	15	-95	-50
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-9	35	-22	-17	-20	81	5	-61	-61
	Bạch Long Vĩ	-3	23	-24	-25	-12	61	-9	-82	-43
Thái Bình	Thái Thụy	-14	41	-27	-10	-25	88	-1	-51	-66
Nam Định	Hải Hậu	-15	49	-37	-1	-24	96	-13	-33	-70
Ninh Bình	Kim Sơn	-20	55	-41	2	-24	101	-18	-29	-75
Thanh Hóa	Quảng Xương	-22	57	-43	7	-25	105	-14	-18	-72
Nghệ An	Diễn Châu	-18	52	-40	11	-21	98	-6	-7	-63
	Hòn Ngư	-14	49	-39	9	-19	94	-5	-5	-59
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-5	38	-32	6	-13	81	1	1	-50
Quảng Bình	Quảng Trạch	9	19	-17	1	-1	58	2	9	-32
	Quảng Ninh	13	12	-14	3	6	47	0	16	-18
Quảng Trị	Gio Linh	18	6	-11	2	12	36	-1	20	-3
	Cồn Cỏ	19	5	-12	1	13	35	-7	13	-5
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	22	-1	-6	0	20	24	-1	21	15
	Phú Lộc	25	-7	-3	-1	28	15	-1	22	28
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	30	-13	2	0	36	5	-2	20	36
	Hoàng Sa	31	-28	-1	-10	42	-25	-20	-3	48
Quảng Nam	Tam Kỳ	31	-19	4	-2	42	-6	-4	22	50
	Cù Lao Chàm	29	-17	2	-2	37	-5	-7	18	43
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	33	-25	3	-2	44	-16	-12	19	54
	Lý Sơn	32	-26	2	-4	42	-18	-13	14	51
Bình Định	Phú Mỹ	34	-30	4	-1	45	-22	-15	14	52
	Quy Nhơn	29	-39	-5	-11	38	-33	-21	14	52
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	31	-34	-2	-9	40	-27	-22	6	47
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	36	-23	0	0	45	-15	-22	11	50
	Trường Sa	29	-16	-9	6	37	-9	-34	18	45
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	33	-21	-6	1	40	-10	-31	15	42
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	5	45	-52	63	5	63	-93	83	4
	Phú Quý	28	-6	-15	15	34	4	-44	28	37
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-71	155	-138	150	-55	164	-162	141	-27
	Côn Đảo	-58	129	-120	111	-37	139	-139	98	-6
TPHCM	Cần Giờ	-73	168	-143	158	-57	175	-164	150	-26
Tiền Giang	Gò Công Tây	-73	174	-145	165	-59	184	-167	158	-26
Bến Tre	Ba Tri	-68	182	-132	174	-53	198	-155	165	-19
Trà Vinh	Duyên Hải	-77	174	-141	159	-54	183	-163	143	-19
Sóc Trăng	Tân Phú	-77	166	-126	142	-47	167	-139	112	-4
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-55	136	-83	93	-11	130	-84	51	40
Cà Mau	Năm Căn	-24	100	-44	44	19	99	-37	6	55
	Trần Văn Thời	-11	70	-22	27	-6	90	-23	21	-9
Kiên Giang	Rạch Giá	-23	55	-11	34	-36	83	-8	46	-59
	Phú Quốc	1	37	27	18	0	55	38	19	-8

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 2.2	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	1.2 - 2.3	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.5 - 2.5	Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	1.4 - 1.9	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.4	Đông Bắc	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.7	Đông, Đông Bắc	
Quần đảo Hoàng Sa	2.2 - 2.6	Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	1.1 - 1.9	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	2.0 - 3.8	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.9 - 2.4	Đông Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	0.7 - 1.9	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

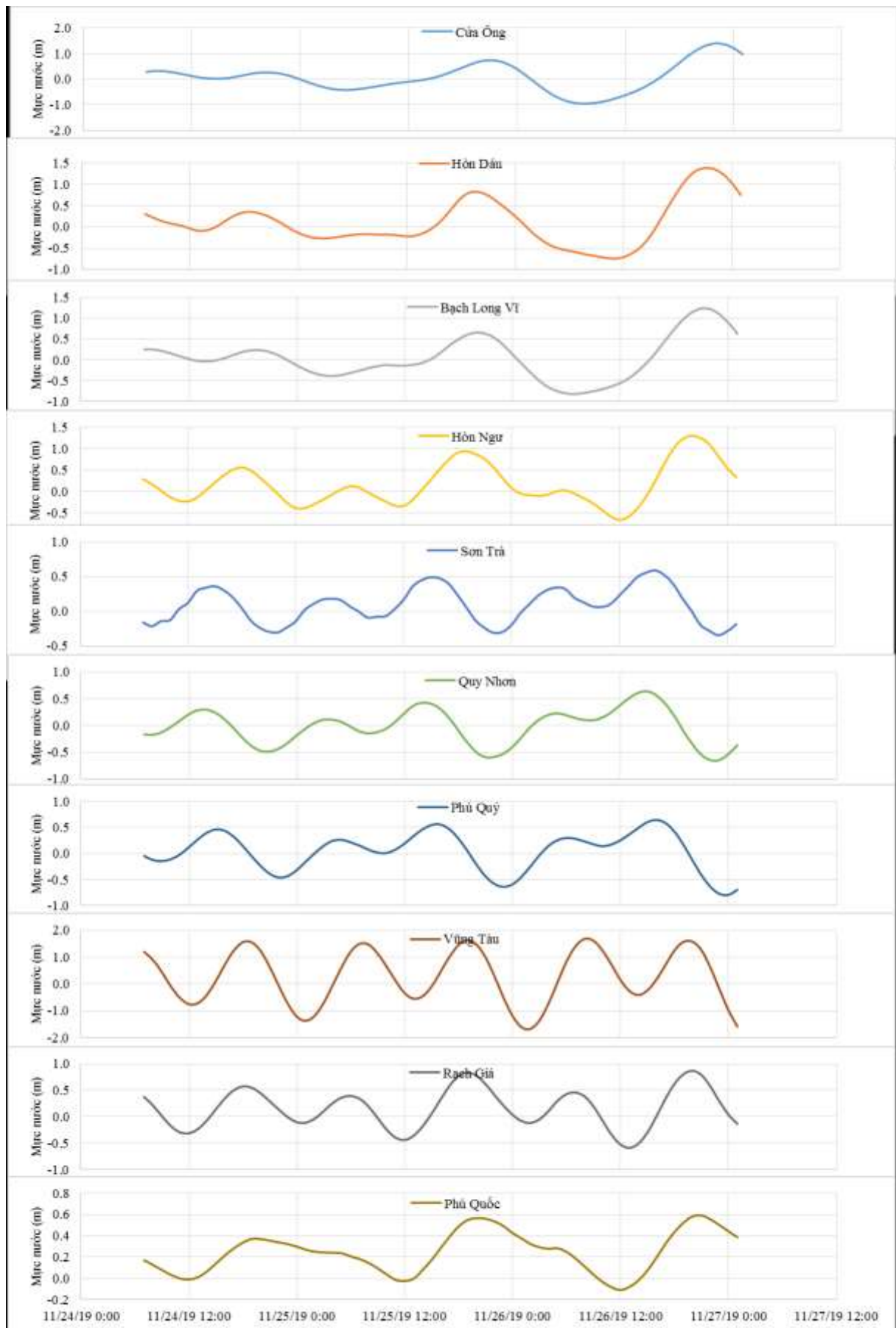
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 25/11/2019

Người xây dựng bản tin: Lê Đức Quyền

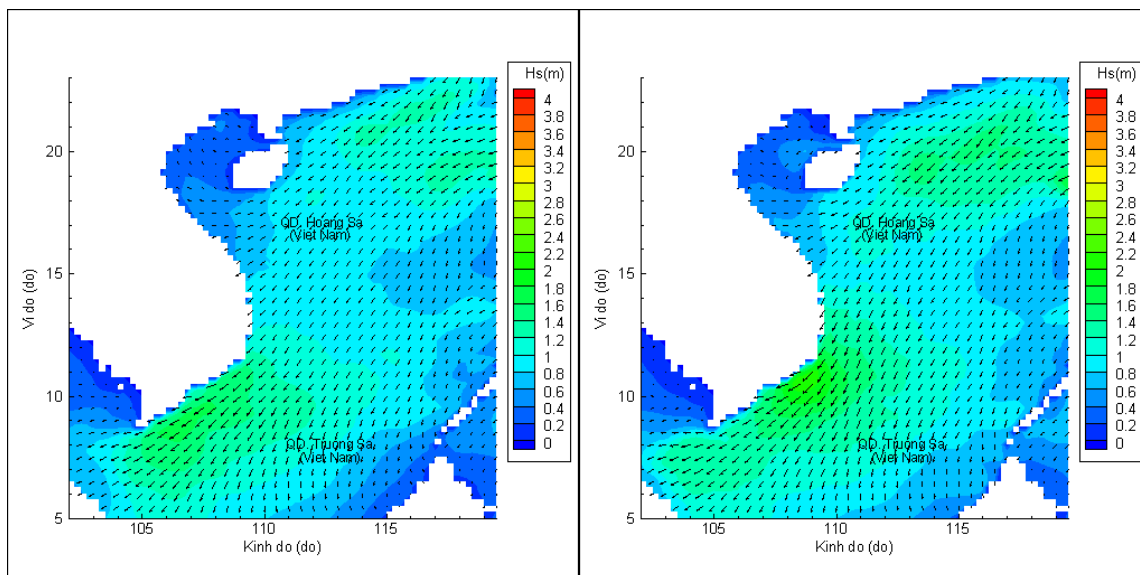
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngur, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

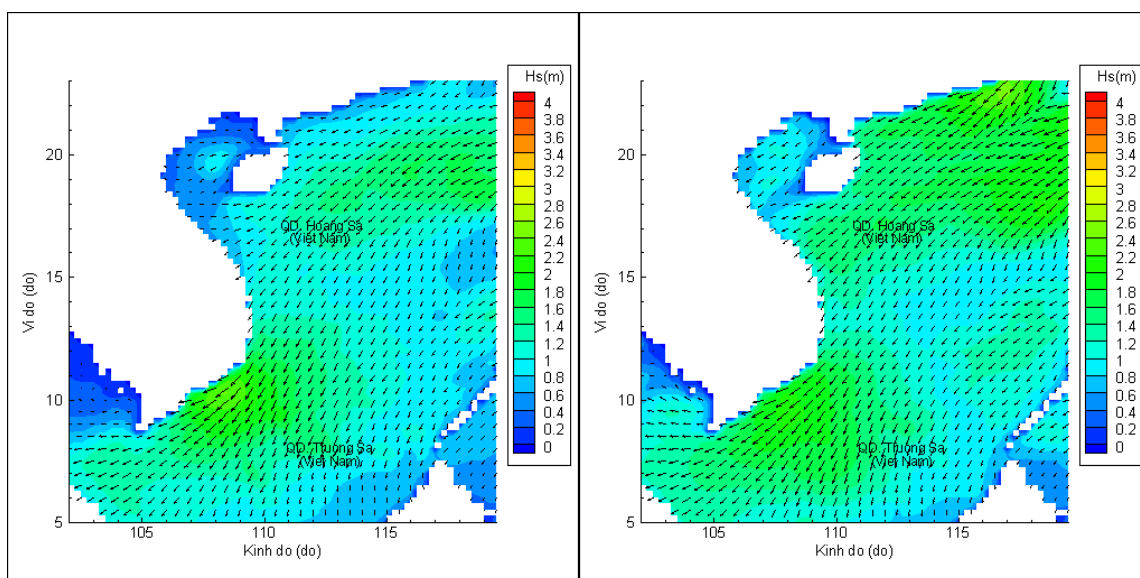


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



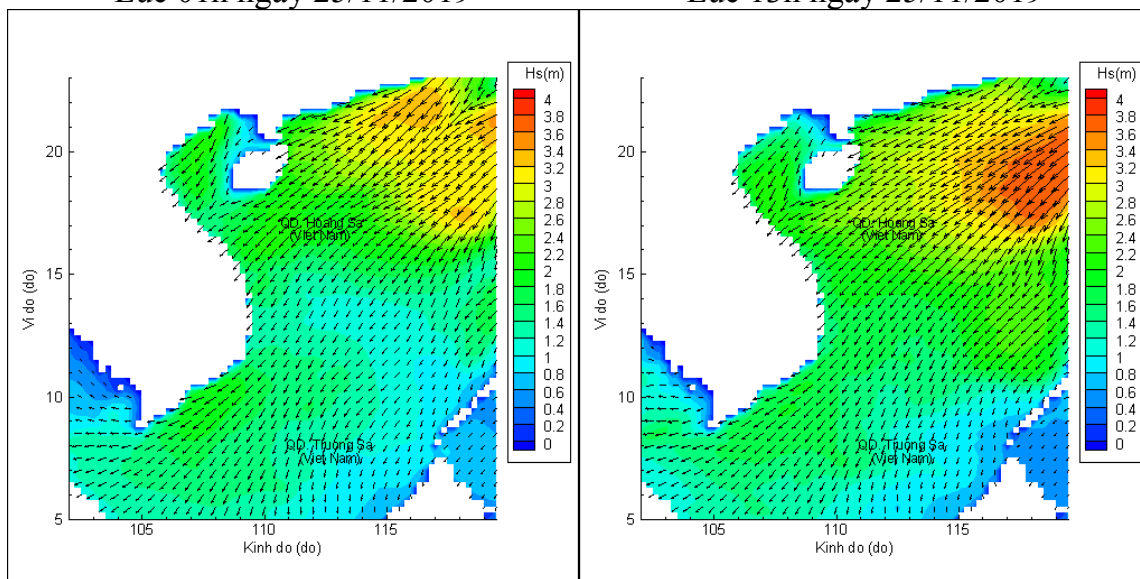
Lúc 13h ngày 24/11/2019

Lúc 19h ngày 24/11/2019



Lúc 01h ngày 25/11/2019

Lúc 13h ngày 25/11/2019



Lúc 01h ngày 26/11/2019

Lúc 13h ngày 26/11/2019